

V, ngày 03 tháng 12 năm 2024

Số: 234/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 292/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Minh Q, sinh năm 1983.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1983.

Đều có địa chỉ: Tổ 16G, khu Châu Phong, phường G, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh Q và anh Nguyễn Quốc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh Q và anh Nguyễn Quốc V đều xác định vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 25/8/2012; Nguyễn Hải N, sinh ngày 01/02/2017 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 05/3/2022. Ly hôn, giao cho chị Nguyễn Thị Minh Q được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thanh H và Nguyễn Hải Đ đến khi thành niên lao động tự túc được. Giao cho anh Nguyễn Quốc V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hải N đến khi thành niên lao động tự túc được. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là Nguyễn Hải Đ cùng chị Q là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/ 01 tháng. Thời hạn cấp dưỡng: Kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi cháu Đ thành niên lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng: Hằng tháng.

Chị Q, anh V cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Minh Q và anh Nguyễn Quốc V tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Minh Q và anh Nguyễn Quốc V đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh Q tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và xin chịu thay anh Nguyễn Quốc V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Q đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003115 ngày 04/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- UBND P. G, TP. V, T. P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H

